

Số: 84/RHMTW-TTĐT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2024

**BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU LÀ CƠ SỞ
THỰC HÀNH TRONG ĐÀO TẠO KHỎI NGÀNH SỨC KHỎE**

Kính gửi: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh.
Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 210/BYT-GPHĐ, do Bộ Y tế
cấp ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Địa chỉ: 201A Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.BSCKII. Lê Trung Chánh.

Điện thoại liên hệ: (028) 385 35178

Email: dt&nckh.nhos@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành:
 - Thạc sĩ Răng Hàm Mặt
 - Bác sĩ nội trú Răng Hàm Mặt
 - (Đính kèm Phụ lục 1).
- Trình độ đào tạo thực hành: Sau Đại học
(Đính kèm Phụ lục 1).
- Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (trình độ sau đại học).
(Đính kèm Phụ lục 1).
- Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu.
(Đính kèm Phụ lục 2).
- Danh sách các Khoa/Phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi Khoa/Phòng.
(Đính kèm Phụ lục 2).
- Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành.
(Đính kèm Phụ lục 3).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Bộ Y tế xem xét và đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TTĐT.



Lê Trung Chánh

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Tại 1 thời điểm)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tin chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	NT 62 72 28 01/ 8720501	Bác sĩ nội trú/ Thạc sĩ	Răng Hàm Mặt	Bệnh học miệng và hàm mặt	- Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: lâm bệnh án nhập viện, lâm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sản sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính.	PTHM	7	35	168	168	8	27

PH. G. N. (1)

[illegible]

Phạm Văn Khoa - Nguyễn Ngọc Bân 16/02/2024 10:05:33:40

2	NT 62 72 28 01/ 8720501	Bác sĩ nội trú/ Thạc sĩ	Răng Hàm Mặt	Tạo hình hàm mặt	- Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: làm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. Thực hành quy trình khám và điều trị - Các nguyên tắc cơ bản trong phẫu thuật tạo hình hàm mặt. - Kỹ thuật rạch da và khâu da vùng hàm mặt. - Kỹ thuật tạo hình chữ Z. - Kỹ thuật ghép da, xương. - Tạo hình khe hở môi bẩm sinh. - Tạo hình khe hở vòm miệng bẩm sinh. - Tạo hình do chấn thương vùng hàm mặt. - Tạo hình vùng mũi. - Điều trị phẫu thuật liệt dây thần kinh số VII.	VP- THHM	3	15	21	21	0	15
3	NT 62 72 28 01/ 8720501	Bác sĩ nội trú/ Thạc sĩ	Răng Hàm Mặt	Phẫu thuật hàm mặt cơ bản	- Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: làm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám.	PTHM	7	35	168	168	8	27

4	NT 62 72 28 01/ 8720501	Bác sĩ nội trú/ Thạc sĩ	Răng Hàm Mặt	Phẫu thuật miệng	- Thực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. Thực hành quy trình khám và điều trị - Các nguyên tắc xử trí ngoại khoa bệnh lý hàm mặt - Cấp cứu chấn thương hàm mặt. - Chăm sóc sau phẫu thuật hàm mặt - Xử trí các tai biến thường gặp trong phẫu thuật hàm mặt đơn giản	NR-TPT	7	35	168	168	8	27
---	----------------------------------	-------------------------------	--------------------	------------------------	--	--------	---	----	-----	-----	---	----

11

3

Phạm Văn Khoa - Nguyễn Hữu Tiến 16/02/2020 10:05:31:40

5	NT 62 72 28 01/ 8720501	Bác sĩ nội trú/ Thạc sĩ	Răng Hàm Mặt	Chấn thương hàm mặt	- Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: lâm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. Thực hành quy trình khám và điều trị - Điều trị gãy xương hàm trên, gãy bên xương hàm trên. Gãy xương hàm dưới, Gãy tầng mắt giữa, gãy phức hợp mũi - sàng - trán. - Điều trị di chứng chấn thương hàm mặt. - Kỹ thuật cố định hàm bằng cung và chỉ thép. - Chăm sóc sau phẫu thuật điều trị chấn thương hàm mặt	PTM	7	35	168	168	8	27
---	----------------------------------	-------------------------------	--------------------	---------------------------	---	-----	---	----	-----	-----	---	----

Người lập bảng



Hồ Hữu Tiến

GIÁM ĐỐC



Lê Trung Chánh

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Thạc sĩ/ Bác sĩ nội trú Răng Hàm Mặt

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Văn Tuấn	ThS. BSCKII	BSRHM	001823/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17		Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: làm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. Thực hành quy trình khám và điều trị: - Bệnh lý mô mềm vùng cổ - mặt - Viêm mô tế bào vùng cổ - mặt. - Nang mô mềm vùng cổ - mặt. - U mô mềm vùng cổ - mặt. - Bệnh lý xương hàm - Nang xương hàm. - U do răng, không do răng và tổn thương sọ-xương. - Viêm tủy xương hàm - Hoại tủy xương hàm.	PTHM	168
2	Huỳnh Văn Dương	TS	BSRHM	001834/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
3	Lê Ngọc Tròn	BSCKII	BSRHM	001838/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
4	Hồ Hữu Tiến	ThS. BSCKII	BSRHM	000471/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
5	Huỳnh Châu Quang Khải	BSCKII	BSRHM	001211/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
6	Bùi Văn Thanh	BSCKII	BSRHM	001205/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16	Bệnh học miệng và Hàm mặt			
7	Trần Nhật Tân	BSCKII	BSRHM	001820/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	14				

1	Lê Trung Chánh	ThS. TS	BSRHM	000511/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	26	Bệnh lý răng miệng, bệnh lý khớp Thái dương hàm - Hồi và khám lâm sàng, chẩn đoán, điều trị, theo dõi và trình bày ca lâm sàng - Chẩn đoán sai biệt theo vị trí, theo dạng tổn thương - Học trên hình ảnh, học theo vấn đề, học trên ca lâm sàng, tham dự các buổi hội chẩn tại bệnh viện Điều trị học: - Điều trị, tham dự các buổi hội chẩn tại bệnh viện Sức khỏe răng miệng và bệnh lý toàn thân: - Thảo luận về các nguy cơ khi điều trị RHM, quy trình chẩn đoán, đọc các xét nghiệm và điều trị RHM phòng tránh các nguy cơ cho những bệnh nhân có bệnh lý toàn thân - Trực tiếp khám và điều trị RHM cho bệnh nhân	KBRM	6
2	Nguyễn Đức Huệ	TS. BSCKII	BSRHM	001824/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	26			
3	Vũ Quang Hòa	ThS. BSCKII	BSRHM	001221/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	15			
4	Trần Thị Đăng Ngọc	BSCKII	BSRHM	000770/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16			
1	Đỗ Tiến Hải	ThS. BSCKII	BSRHM	001836/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17	Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: làm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. Thực hành quy trình khám và điều trị - Các nguyên tắc cơ bản trong phẫu thuật tạo hình hàm mặt. - Kỹ thuật rạch da và khâu da vùng hàm mặt. - Kỹ thuật tạo hình chữ Z. - Kỹ thuật ghép da, xương. - Tạo hình khe hở môi bẩm sinh. - Tạo hình khe hở vòm miệng bẩm sinh. - Tạo hình do chấn thương vùng hàm mặt. - Tạo hình vùng mũi.	VP- THHM	21
2	Nguyễn Thu Hà	TS. BSCKII	BSRHM	002312/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	3			
3	Nguyễn Văn Tuấn	ThS. BSCKII	BSRHM	001823/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17			

1	Nguyễn Văn Tuấn	Th.S. BSCKII	BSRHM	001823/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17	Phẫu thuật Hàm Mặt cơ bản	Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú có các dạng bệnh: làm bệnh án nhập viện, làm thủ tục xuất viện, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ thực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chỉnh. Thực hành quy trình khám và điều trị - Các nguyên tắc xử trí ngoại khoa bệnh lý hàm mặt - Cấp cứu chấn thương hàm mặt. - Chăm sóc sau phẫu thuật hàm mặt - Xử trí các tai biến thường gặp trong phẫu thuật hàm mặt đơn giản	PTM 168	
2	Hồ Hữu Tiến	Th.S. BSCKII	BSRHM	000471/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
3	Huỳnh Châu Quang Khải	BSCKII	BSRHM	001211/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
4	Bùi Văn Thanh	BSCKII	BSRHM	001205/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
5	Huỳnh Văn Dương	TS	BSRHM	001834/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt					
6	Lê Ngọc Tròn	BSCKII	BSRHM	001838/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
7	Trần Nhật Tân	BSCKII	BSRHM	001820/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	14				
1	Nguyễn Văn Khoa	Th.S. BSCKII	BSRHM	000465/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	26	Phẫu thuật Miệng	Khám, lập kế hoạch điều trị. Tham gia điều trị, phụ phẫu thuật. Thực hành quy trình khám và điều trị - Phẫu thuật nhổ răng khó, răng lệch lạc, ngậm, lạc chỗ. - Nhổ răng cho bệnh nhân có cơ địa đặc biệt. - Phẫu thuật tiên phục hình. - Phẫu thuật nội nha. - Phẫu thuật các u, nang nhỏ vùng miệng và xương hàm. - Nhiễm trùng răng miệng. - Chăm sóc sau phẫu thuật miệng - Xử trí các tai biến thường gặp trong phẫu thuật miệng.	NR-TPT 8	
2	Phan Cảnh Thịnh	BSCKII	BSRHM	001208/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
3	Nguyễn Anh Ninh	BSCKII	BSRHM	000464/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	18				
4	Trần Thị Anh Thư	Th.S. BSCKII	BSRHM	000762/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	18				
5	Phạm Tín Hiện	BSCKII	BSRHM	000472/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	23				
6	Trần Thị Đăng Ngọc	BSCKII	BSRHM	000770/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
1	Nguyễn Văn Tuấn	Th.S. BSCKII	BSRHM	001823/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				

2	Huỳnh Văn Dương	TS	BSRHM	001834/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17	Chấn thương hàm mặt	trước mổ, sẵn sóc bệnh nhân sau mổ, đánh giá kết quả điều trị và hẹn tái khám. - Trực cấp cứu cùng với bác sĩ trực phẫu thuật hàm mặt theo sự phân công của khoa Phẫu thuật hàm mặt. Tham gia phụ trách buồng bệnh nhân nội trú. - Tham gia phụ mổ chính. - Thực hành quy trình khám và điều trị. - Điều trị gãy xương hàm trên, gãy bên xương hàm trên. Gãy xương hàm dưới, Gãy tăng mắt giữa, gãy phức hợp mũi - sàng - trán. - Điều trị di chứng chấn thương hàm mặt. - Kỹ thuật cố định hàm bằng cung và chỉ thép. - Chăm sóc sau phẫu thuật điều trị chấn thương hàm mặt	PTM	168
3	Lê Ngọc Tròn	BSCKII	BSRHM	001838/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
4	Hồ Hữu Tiến	ThS. BSCKII	BSRHM	000471/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	17				
5	Huỳnh Châu Quang Khải	BSCKII	BSRHM	001211/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
6	Bùi Văn Thanh	BSCKII	BSRHM	001205/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	16				
7	Trần Nhật Tân	BSCKII	BSRHM	001820/B YT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	14				

NGƯỜI LẬP BẢNG



Hồ Hữu Tiến

Y GIÁM ĐỌC



Lê Trung Chánh

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ KHOA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
Thạc sĩ/ Bác sĩ nội trú Răng Hàm Mặt

TT	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
I	KHOA KHÁM BỆNH RĂNG MIỆNG			
1	Ghế nha khoa	Cái	6	
2	Đèn Shofu Solidilite V250V	Cái	1	
3	Giá khớp nha khoa	Cái	3	
4	Máy hút khí dung	Cái	1	
5	Máy thử tùy	Cái	1	
6	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	1	
7	Thiết bị phẫu thuật bằng Laserdiod	Cái	1	
8	Thiết bị quang trùng hợp làm cứng vật liệu trám răng (đèn trám không dây smartlite)	Cái	1	
9	Bộ dụng cụ khám Răng Hàm Mặt	Bộ	400	
II	KHOA PHẪU THUẬT HÀM MẶT			
1	Ghế máy nha khoa	Cái	5	
2	Giường bệnh nhân	Cái	168	
3	Bơm truyền dịch	Cái	1	
4	Dao mổ điện	Cái	2	
5	Đèn mổ trần 2 nhánh	Cái	1	
6	Đèn tiểu phẫu 4 bóng	Cái	1	
7	Máy điện tim 6 kênh	Cái	2	
8	Máy hút dịch	Cái	3	
9	Máy hút khí dung	Cái	1	
10	Máy khoan cửa xương	Cái	1	
11	Máy phá rung tim	Cái	1	
12	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	11	
13	Xe đẩy tiêm thuốc	Cái	5	
III	KHOA VI PHẪU - TẠO HÌNH HÀM MẶT			
1	Bơm truyền dịch	Cái	1	
2	Bơm tiêm điện TOP5300	Cái	1	
3	Cốc đựng dụng cụ	Cái	1	
4	Đèn tiểu phẫu 4 bóng	Cái	1	
5	Ghế nha Adec - 300	Cái	3	
6	Giá khớp cung mặt	Cái	1	
7	Giường bệnh nhân	Cái	21	
8	Kéo bóc tách vi phẫu	Cái	1	
9	Kính hiển vi ZEISS	Cái	1	

10	Kính lúp phẫu thuật	Cái	1	
11	Bộ đèn vi phẫu thuật MLA LED+kính lúp vi phẫu HR 6X/340mm	Cái	1	
12	Máy cắt đốt điện	Cái	1	
13	Máy hút dịch	Cái	2	
14	Máy mài cầm tay	Cái	1	
15	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	3	
16	Nhíp vi phẫu thẳng	Cái	1	
17	Súng cấy mỡ	Cái	1	
IV KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC				
1	Bàn mổ	Cái	6	
2	Bộ máy khoan cửa xương	Bộ	1	
3	Bơm tiêm điện	Cái	1	
4	Dao mổ điện	Cái	3	
5	Đèn mổ	Cái	5	
6	Giường cấp cứu	Cái	2	
7	Máy nội soi khí phế quản	Cái	1	
8	Máy điện tim 6 kênh	Cái	1	
9	Máy đo giãn cơ	Cái	1	
10	Máy gây mê	Cái	6	
11	Máy hấp sấy tiệt trùng	Cái	1	
12	Máy hút mỡ	Cái	1	
13	máy hút điện	Cái	2	
14	Máy khử khuẩn Anios	Cái	1	
15	Bộ nội soi khớp kèm dụng cụ tiêu chuẩn	Bộ	1	
16	Máy nội soi khí phế quản	Cái	1	
17	Máy phá rung tim	Cái	2	
18	Máy phẫu thuật nha khoa	Cái	2	
19	Máy siêu âm trắng đen 2 đầu dò	Cái	1	
20	Máy giúp thở người lớn và trẻ em (Máy thở người lớn và trẻ em)	Cái	2	
21	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	13	
22	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	Cái	6	
23	Tay cầm đặt nội khí quản	Cái	5	
24	Tay khoan nha khoa FX65, dùng trong nha khoa	Cái	10	
25	Bộ PT chấn thương hàm mặt Aesculap	Bộ	1	
26	Bộ phẫu thuật cơ bản	Bộ	10	
27	Bộ phẫu thuật đặc biệt	Bộ	12	
28	Bộ phẫu thuật nha khoa	Bộ	8	
29	Bộ phẫu thuật nâng xương	Bộ	9	
30	Bộ phẫu thuật mô mềm	Bộ	3	
31	Bộ phẫu thuật tạo hình	Bộ	3	

32	Bộ phẫu thuật môi	Bộ	3	
33	Bộ phẫu thuật vòm miệng	Bộ	10	
34	Bộ phẫu thuật cổ lõi cầu	Bộ	1	
35	Bộ phẫu thuật chỉnh hình xương	Bộ	2	
36	Bộ phẫu thuật mở khí quản	Bộ	1	
37	Bộ phẫu thuật xẻ tĩnh mạch	Bộ	1	
IV TT ĐIỀU TRỊ TOÀN DIỆN KHM - VM				
1	Ghế nha khoa	cái	2	
2	Giường bệnh nhân	cái	3	
3	Máy quét mẫu hàm	cái	1	
4	Máy đo thính lực	cái	1	
5	Máy hút dịch	cái	1	
6	Đèn halogen	cái	1	
V KHOA NHỎ RĂNG TIỂU PHẪU THUẬT				
1	Ghế nha khoa	Bộ	8	
2	Máy tiểu phẫu SI-923	Cái	4	
3	Máy phẫu thuật VarioSung 3	Cái	1	
4	Máy đo nhịp tim và o xy trong máu	Cái	1	
5	Tay khoan thẳng Surgical S11	Cái	29	
6	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	6	
7	Bồn rửa tay phẫu thuật	Cái	1	
8	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Cái	1	
9	Máy cấy ghép implant	Cái	3	
10	Máy hút dịch	Cái	6	
11	Bộ dụng cụ phẫu thuật trong miệng	Bộ	65	

NGƯỜI LẬP BẢNG



Hồ Hữu Tiến



GIÁM ĐỐC



Lê Trung Chánh